

Số: DIEM-80/15h30/GLAI

Gia Lai, ngày 9 tháng 2 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY

(Từ ngày 10/02/2026 đến ngày 19/02/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa tiếp tục suy yếu, khoảng ngày 11/2 được tăng cường yếu lạch Đông. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Trời rét có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; làm giảm sức đề kháng, gia tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh, gây thiệt hại cho gia súc, gia cầm. Trong sản xuất nông nghiệp có thể gây cháy lá, làm chậm quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 09/02/2026							Ngày 10/02/2026							Ngày 11/02/2026						Ngày 12/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	20	13	92	W	1	99		26	7	87	NW	2	84		22	25	80	N	2		22	25	93	NE	2	
Hoài Ân	21	4	83	N	2	96		28	0	14	N	2	75		22	25	84	NE	3		22	25	89	NE	3	
Hoài Nhơn	21	1	86	N	2	93		27	0	6	N	2	75		22	27	94	NE	4		22	26	84	NE	4	
Phù Mỹ	21	0	12	N	2	95		28	0	13	N	3	73		22	26	85	NE	4		22	26	83	NE	4	
Phù Cát	22	0	5	N	1	90		29	0	7	N	3	67		22	27	83	NE	5		22	28	84	NE	4	
An Nhơn	21	2	81	W	1	94		27	0	12	W	2	74		22	27	91	NE	4		22	27	83	NE	4	
Vĩnh Thạnh	20	0	11	N	2	95		26	0	14	N	2	80		22	26	91	E	3		22	25	92	E	3	
Tây Sơn	21	1	94	NW	1	91		28	0	12	NW	2	71		22	27	89	NE	3		22	26	87	NE	2	
Vân Canh	20	14	91	N	2	96		28	1	92	N	4	84		22	27	94	NE	4		22	26	92	NE	3	
Tuy Phước	22	3	83	NW	1	91		28	0	5	NW	2	71		22	27	87	NE	3		22	26	87	NE	2	
Cát Tiến	22	5	93	W	1	97		27	0	12	W	2	78		23	26	88	NE	4		23	26	80	NE	4	

Địa điểm dự báo	Đêm 09/02/2026							Ngày 10/02/2026							Ngày 11/02/2026						Ngày 12/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	22	9	80	W	1	97		27	0	8	W	2	78		23	26	93	NE	4		23	26	84	NE	4	
Pleiku	15	0	6	E	3	88		26	0	9	N	3	65		17	27	15	E	4		18	25	13	E	4	
Đak Đoa	15	0	9	E	3	88		26	0	5	N	3	65		18	27	16	E	4		19	26	19	E	4	
Mang Yang	16	0	9	E	4	84		26	0	9	E	4	69		18	26	10	E	4		18	26	11	E	5	
Ia Ly	17	0	14	E	2	84		30	0	14	NE	2	51		19	30	90	NE	2		20	30	11	E	2	
Ia Grai	18	0	8	E	2	75		30	0	12	E	2	47		20	30	90	SW	1		20	30	18	SE	2	
Đức Cơ	19	0	7	E	2	73		30	0	11	NE	2	48		22	30	87	SE	3		22	30	15	E	4	
Chư Prông	17	0	7	E	5	84		28	0	5	E	5	62		19	28	18	E	5		19	26	10	E	5	
Ia Mơ	17	0	9	E	5	84		28	0	7	E	5	62		19	28	13	E	5		19	26	11	E	5	
Chư Sê	17	0	13	E	2	85		29	0	7	NE	1	60		19	28	19	E	5		20	26	17	E	5	
Chư Puh	19	0	11	E	7	87		29	0	10	E	7	61		21	28	92	E	7		21	28	19	E	6	
Kbang	18	8	84	N	3	94		26	0	6	N	3	84		19	26	16	NE	3		20	26	80	NE	3	
An Khê	19	0	5	NE	4	91		26	0	6	NE	4	73		21	25	17	NE	5		21	25	12	E	5	
Đak Pơ	18	0	8	NE	4	90		26	0	6	N	3	74		20	25	93	NE	5		20	25	93	E	5	
Kông Chro	20	0	11	NE	4	88		28	0	11	N	5	70		21	27	19	NE	6		21	27	15	NE	5	
Ayun Pa	20	0	12	S	1	85		30	0	5	S	1	62		20	30	13	E	3		20	30	18	E	4	
Ia Pa	22	0	5	NE	4	85		29	0	11	NE	4	67		22	29	89	NE	6		22	29	17	NE	5	
Phú Thiện	22	0	9	E	2	83		30	0	11	NE	3	60		22	30	16	NE	5		22	30	10	E	5	
Phú Túc	22	0	14	SW	2	81		30	0	13	SW	2	60		22	29	14	E	3		22	30	16	E	3	

Địa điểm	Ngày 13/02/2026				Ngày 14/02/2026				Ngày 15/02/2026				Ngày 16/02/2026				Ngày 17/02/2026				Ngày 18/02/2026				Ngày 19/02/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	21	27	22		21	28	18		20	29	16		20	29	23		22	30	34		22	29	35		22	29	26		28
Hoài Ân	22	28	27		22	30	17		21	30	23		22	30	23		23	30	31		22	30	31		22	30	32		28
Hoài Nhơn	22	28	16		22	28	21		21	28	25		21	29	29		23	30	39		21	29	32		21	29	39		16
Phù Mỹ	22	28	15		22	29	19		22	29	22		22	30	26		23	30	26		21	30	37		21	30	29		11
Phù Cát	22	30	21		22	30	22		22	30	26		22	30	15		23	30	35		23	30	35		22	30	33		6
An Nhơn	22	28	25		22	29	15		21	30	19		22	30	17		23	30	70		22	30	27		22	30	31		10
Vĩnh Thạnh	21	27	19		21	30	27		20	30	22		21	30	22		22	30	31		20	30	35		20	30	25		12
Tây Sơn	22	29	28		22	30	22		22	30	18		22	30	15		23	30	69		23	30	33		23	30	39		17
Vân Canh	21	29	84		21	29	23		21	30	26		22	30	74		22	30	71		21	30	30		22	30	35		20
Tuy Phước	22	29	25		22	30	23		22	30	17		22	30	25		23	30	60		22	32	32		22	30	28		17
Cát Tiến	22	27	72		22	28	16		22	30	26		23	29	76		23	29	69		22	29	28		22	29	31		25
Quy Nhơn	22	27	75		22	28	21		22	30	21		23	29	71		23	29	74		22	29	26		22	29	32		25
Pleiku	17	26	26		17	27	16		17	28	17		18	27	23		18	29	38		16	30	31		16	30	35		0
Đak Đoa	18	27	28		18	28	18		18	29	25		18	27	29		19	29	26		17	30	38		17	30	31		0
Mang Yang	18	26	17		17	27	24		17	28	15		18	26	15		19	28	36		18	31	37		18	30	39		0
Ia Ly	18	30	27		19	30	28		17	30	82		18	31	29		18	32	39		18	32	33		18	32	39		7
Ia Grai	20	30	25		20	30	29		20	30	29		21	31	24		21	32	35		20	32	39		20	31	25		3
Đức Cơ	21	31	27		21	30	25		21	31	28		22	31	22		22	32	26		21	32	36		21	32	36		2
Chư Prông	18	28	27		18	28	15		19	29	21		20	29	21		19	30	38		19	32	25		19	31	37		0
Ia Mơ	18	28	15		18	28	27		19	29	29		20	29	19		19	30	27		19	32	28		19	31	34		0
Chư Sê	19	29	19		19	30	17		19	30	19		20	29	24		20	31	31		19	33	29		19	32	25		0
Chư Puh	21	31	16		21	31	23		20	31	19		21	31	22		22	33	26		20	34	28		20	32	36		2

Địa điểm	Ngày 13/02/2026				Ngày 14/02/2026				Ngày 15/02/2026				Ngày 16/02/2026				Ngày 17/02/2026				Ngày 18/02/2026				Ngày 19/02/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	19	25	22		18	28	26		18	28	23		18	27	22		19	28	33		19	31	28		19	31	34		4
An Khê	20	26	17		20	28	19		19	30	23		20	29	23		21	30	30		19	30	33		19	30	37		4
Đak Pơ	19	27	78		19	28	24		18	29	21		19	28	21		21	30	32		20	31	26		20	31	31		6
Kông Chro	21	28	22		21	29	17		20	30	29		20	30	23		22	31	28		21	32	37		21	32	25		2
Ayun Pa	22	31	24		22	31	18		22	31	17		22	32	25		23	33	30		22	33	29		22	33	31		1
Ia Pa	23	31	29		23	31	23		22	31	17		23	31	23		23	33	34		22	33	35		22	33	37		1
Phú Thiện	23	31	28		23	32	20		23	32	27		24	32	27		23	33	39		23	33	26		23	33	37		1
Phú Túc	23	31	29		23	32	18		24	31	19		25	32	26		23	33	35		23	33	27		23	33	27		2

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 10/02/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Hùng

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đê Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mây, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khươl, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Đom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar